

Bản án số:69/2026/HS-ST
Ngày 10-03-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Kim Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hòa;

Hà Thị Hồng Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Ma Trang-Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lê Chí Hiều- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

La Văn T, tên gọi khác: không; sinh ngày: 03/3/1987, tại tỉnh Lạng Sơn; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: thôn B, xã C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 10/12; căn cước công dân số: *; con ông: La Văn V và bà: Hà Thị N, anh, chị em ruột: có 06 chị em, bị cáo là thứ ba; vợ: Hoàng Thị K, con: có 01 con, sinh năm 2025; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/10/2025 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa;

-Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị L - luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn - Luật sư trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lạng Sơn, có mặt

Bị hại: Anh La Văn P, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn B, xã C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

Người làm chứng:

1. Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn B, xã C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

2. Chị Hoàng Thị K, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn B, xã C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

La Văn T và La Văn P là anh em ruột. Khoảng 13 giờ ngày 31/8/2025, La Văn T đang ăn cơm tại nhà La Văn L ở cùng thôn thì nhận được cuộc gọi điện thoại của Hoàng Thị K (vợ T) cho biết về việc Hoàng Thị T (vợ của La Văn P) hái trộm quả trám trong vườn của gia đình La Văn T. Sau đó, La Văn T đi về nhà, ra vườn kiểm tra nhưng không thấy ai nên tiếp tục đi đến nhà La Văn P với mục đích tìm Hoàng Thị T để hỏi rõ sự việc. Khi đến nơi, La Văn T thấy Hoàng Thị T đang ngồi trên giường, còn La Văn P đang nằm ngủ bên cạnh. La Văn T đi đến gần Hoàng Thị T, dùng tay chỉ vào mặt Hoàng Thị T và hỏi việc trưa nay có hái trộm quả trám trong vườn nhà La Văn T hay không. Hoàng Thị T không thừa nhận và dùng tay gạt tay La Văn T ra, La Văn T liền dùng tay phải tát 01 phát trúng vào mặt T. Thấy Hoàng Thị T bị La Văn T đánh, La Văn P liền vùng dậy đuổi đánh La Văn T thì La Văn T bỏ chạy ra ngoài sân. La Văn P cầm 01 chiếc ghế gỗ trong nhà ném về phía La Văn T nhưng không trúng, sau đó tiếp tục nhặt 01 đoạn gỗ dài khoảng 35cm ném về phía La Văn T, trúng vào đùi của La Văn T. Tiếp đó, La Văn P cầm 01 đoạn gậy tre dài khoảng 01m vụt 01 phát trúng vai phải của La Văn T.

Bị La Văn P đánh, La Văn T liền cầm 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 01m, đường kính khoảng 05cm, vụt 01 phát theo chiều từ trên xuống dưới về phía La Văn P. La Văn P giơ tay trái lên đỡ, bị gậy vụt trúng tay và trượt xuống đầu gây chảy máu. La Văn T tiếp tục cầm gậy đập thêm từ 03 đến 04 phát về phía La Văn P nhưng không trúng người mà trượt xuống sân làm gậy bị gãy, La Văn T vứt lại đoạn gậy trên sân nhà La Văn P.

Khi đó, La Văn P chạy vào nhà cầm 01 con dao quắm tra cán gỗ dài khoảng 1,1m chạy ra sân thì La Văn T bỏ chạy về nhà nên La Văn P dừng lại và quay về nhà. Sau khi sự việc xảy ra, ông La Văn P đã tố giác hành vi của La Văn T đến Cơ quan Công an để đề nghị giải quyết.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 272/KLTTCT-TTPY ngày 23/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh La Văn P tại thời điểm giám định là: 09% (chín phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày cứng tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 26/10/2025, anh La Văn P có đơn yêu cầu khởi tố, đề nghị xử lý La Văn T theo quy định của pháp luật.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 279/KLTTCT-TTPY ngày 03/11/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông La Văn T tại thời điểm giám định là: 0%

(không phân trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương bầm tím vùng bả vai - cánh tay phải do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Về yêu cầu bồi thường dân sự: anh La Văn P yêu cầu La Văn T bồi thường số tiền 3.000.000 đồng. Ngày 30/12/2025, La Văn T đã tự nguyện nộp 1.000.000 đồng tại Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn để khắc phục hậu quả. La Văn T không yêu cầu La Văn P bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, La Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với các tài liệu đã thu nhập trong quá trình điều tra vụ án

Tại Bản Cáo trạng số 110/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 Lạng Sơn truy tố bị cáo La Văn T về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo La Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

La Văn T đã nộp thêm tiền khắc phục hậu quả là 2.000.000 đồng theo biên lai số 0000329 ngày 10/3/2026. Tổng cộng bị cáo La Văn T đã nộp 3.000.000 đồng tiền khắc phục hậu quả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 Lạng Sơn tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo La Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, i, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 50, 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo La Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại La Văn P 3.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã thi hành xong.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm dài 108 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 39 cm, cán dao bằng gỗ dài 69 cm; 01 gậy tre dài 105 cm, gậy bị toác gãy 30 cm; 01 ghế gỗ dài 25 cm, rộng 12,5 cm, cao 13 cm; 01 đòn gánh bằng tre dài 115 cm, phần rộng nhất 05 cm, phần nhỏ nhất 03 cm

Án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử bị cáo với mức án cao nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa bị hại anh La Văn P và người làm chứng chị Hoàng Thị T và chị Hoàng Thị K vắng mặt. anh La Văn P và chị Hoàng Thị T và chị Hoàng Thị K đều đã có lời khai trong hồ sơ, Hội đồng xét xử quyết định

xét xử vắng mặt anh La Văn P và người làm chứng theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo La Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các nhân chứng, bị hại và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ ngày 31/8/2025, tại sân nhà La Văn P, La Văn T đã có hành vi sử dụng 01 chiếc gậy gỗ là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho anh La Văn P, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09% (chín phần trăm). Khi thực hiện hành vi cố ý gây thương tích bị cáo La Văn T có đầy đủ năng lực hành vi. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 Lạng Sơn đối với bị cáo La Văn T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo La Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo La Văn T đã dùng hung khí nguy hiểm xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức rõ hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường khắc phục hậu quả, bị hại cũng có lỗi 1 phần nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s,i,b khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì hành vi của bị cáo là nóng giận nhất thời phạm tội, nhân thân tốt, đã có ý thức khắc phục hậu quả, bị hại cũng có lỗi, trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật, có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cần xử phạt bị cáo mức án tù cho hưởng án treo, để bị cáo ở tại địa phương lao động kiếm sống nuôi con nhỏ cũng đủ để giáo dục, cải tạo các bị

cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung, đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương

[8] Về bồi thường dân sự: Bị hại anh La Văn P yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe tổng các khoản là 3.000.000 đồng. Bị cáo La Văn T nhất trí bồi thường cho anh La Văn P 3.000.000 đồng như anh La Văn P yêu cầu. Bị cáo La Văn T đã nộp khắc phục hậu quả 3.000.000 đồng tại thi hành án dân sự khu vực 1 Lạng Sơn. Hội đồng xét xử thấy anh La Văn P yêu cầu bồi thường thiệt hại các khoản tổng cộng là 3.000.000 là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo La Văn T phải bồi thường cho anh La Văn P thiệt hại sức khỏe tổng các khoản là 3.000.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao quắm dài 108 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 39 cm, cán dao bằng gỗ dài 69 cm; 01 gậy tre dài 105 cm, gậy bị toác gãy 30 cm; 01 ghế gỗ dài 25 cm, rộng 12,5 cm, cao 13 cm; 01 đòn gánh bằng tre dài 115 cm, phần rộng nhất 05 cm, phần nhỏ nhất 03 cm đây là những vật liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo là người thuộc hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Tại phiên tòa: Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến người bào chữa nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát. Ý kiến của người bào chữa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 Lạng Sơn tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s, b, i khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38, 65, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 292; 293; 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo La Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo La Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 10/3/2026.

Giao bị cáo La Văn T cho UBND xã C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo La Văn T có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo;

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69, khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự;

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về dân sự: Buộc bị cáo La Văn T phải bồi thường thiệt hại sức khỏe, tổn thất tinh thần tổng các khoản là 3000.000 (ba triệu) đồng cho bị hại anh La Văn P. Xác nhận bị cáo La Văn T đã thi hành xong tiền bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh La Văn P theo các biên lai thu số 684 ngày 30/12/2025 và biên lai thu số 329 ngày 10/3/2026 của Thi hành án dân sự khu vực 1 Lạng Sơn.

4. Án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao quắm dài 108 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 39 cm, cán dao bằng gỗ dài 69 cm; 01 gậy tre dài 105 cm, gậy bị toác gãy 30 cm; 01 ghế gỗ dài 25 cm, rộng 12,5 cm, cao 13 cm; 01 đòn gánh bằng tre dài 115 cm, phần rộng nhất 05 cm, phần nhỏ nhất 03 cm

(Vật chứng nêu trên được lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự thành khu vực 1, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2025).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo La Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại La Văn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Viện KSND tỉnh LS;
- Viện KSND khu vực 1;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Lạng Sơn (PC10);
- Bị cáo; bị hại;
- Người bào chữa;
- Cơ quan THADS T. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Kim Thịnh